

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

PHÒNG DKSX

NGÀY 20 THÁNG 08 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						262 022	70 327	191 682			
I		CẢNG CHÍNH						68 727	13 305	55 422			
		Tàu đã làm hàng (trong cầu)						15 000	13 305	1 695			
3		KDT HÀ BẮC	17/08	1182/08		BN 2369	CÁM 6A.1	2 400	2 400		19/08	PTCB	
4		THAN MIỀN NAM	15/08	1180/08		VIỆT THUẬN 12-07	CÁM 5A.1	12 600	10 905	1 695	ĐỔ		
		Tàu đã làm lệnh (trong cầu)						53 727		53 727			
1		THAN SÔNG HỒNG	20/07	1058/07	31/07	BN 1809	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L!
2		THAN SÔNG HỒNG	01/08	977/06	10/08	BN 2006	CỤC XỎ 1C	1 040		1 040			GIA HẠN L3
3		THAN MIỀN NAM	06/06	979/06		VT 095-01	CÁM 5A.1	8 750		8 750			
4		KDT HẢI PHÒNG	11/06	989/06	26/6	HP 5925	CÁN 5A.1	1 550		1 550		PTCB	
5		XD CN MỎ	01/07	991-B/06	08/07	BN 1835	CỤC XỎ 1C	1 100		1 100		TD	
6		XD CN MỎ	17/06	1010/06	30/06	BN 2112	Cám 4b.1	1 200		1 200		TD	
7		KDT BẮC THÁI	29/07	1028/06	31/07	HD 2099	CÁM 1	1 980		1 980		TD	GIA HẠN L1
8		KDT BẮC THÁI	29/07	1029/06	31/07	BN 1869	CÁM 2A.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
9		KDT BẮC THÁI	29/07	1030/06	31/07	BN 2508	CÁM 4A.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
10		KDT HÀ BẮC	30/06	1047/06		BN 2168	CÁM 5A.1	1 000		1 000		PTCB	
11		KDT HÀ BẮC	31/07	1049/06		BN 0937	CÁM 5A.1	1 170		1 170		PTCB	GIA HẠN L1
12		THAN SÔNG HỒNG	06/08	1077/07	21/08	BN 1858	CỤC XỎ 1C	1 040		1 040		TD	
13		THẮNG LỢI 6668	18/07	1092/07		THẮNG LỢI 6668	CÁM 6A.14	5 000		5 000			
14		ĐẠM NINH BÌNH	27/07	1118/07		NB 8657	CÁM 4A.1	4 728		4 728			
15		KDT BẮC THÁI	30/07	1128/07		BN 1111	CÁM 1	1 986		1 986		TD	
16		KDT BẮC THÁI	30/07	1129/07		BN 2033	CÁM 2A.1	1 000		1 000		TD	
17		KDT BẮC THÁI	30/07	1130/07		BN 2276	CÁM 4A.1	1 000		1 000		TD	
18		KDT BẮC THÁI	31/07	1134/07		BN 1368	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
19		KDT MIỀN BẮC	01/08	1138/07	16/08	BN 2699	CÁM 1	1 900		1 900		TD	GIA HẠN L1
20		DVVT QUẢNG NINH	13/08	1139-B/08	31/08	BN 0766	CỤC XỎ 1C	1 200		1 200		TD	THAY TBGT SỐ 1139/8 NGÀY 01/8/2025
21		DVVT QUẢNG NINH	01/08	1140/08	16/08	BN 2635	CỤC XỎ 1C	900		900		TD	
22		ĐT TMDV VINACOMIN	01/08	1141/08	16/08	BN 0988	CỤC XỎ 1C	1 030		1 030		TD	
23		ĐT TMDV VINACOMIN	01/08	1142/08	16/08	BN 1348	CỤC XỎ 1C	993		993		TD	
24		CP HÀNG HẢI VN	02/08	1445/08	15/08	BN 2006	CỤC XỎ 1C	1 040		1 040		TD	
25		SÔNG HỒNG	03/08	1146/08		BN 1809	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
26		KDT BẮC THÁI	06/08	1158/08		BN 0746	CÁM 1	900		900		TD	
27		THAN UÔNG BÍ	14/08	1176/08		BN 1883	CỤC XỎ 1C	1 100		1 100		TD	

PHÒNG DKSX

NGÀY 20 THÁNG 08 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rót	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
28		KDT CẦU ĐUÔNG	14/08	1177/08		BN 0719	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
29		CẦU ĐUÔNG	15/08	1181/08		BN 1758	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
30		CATALAN	19/08	1184/08		BN 1991	CỤC 5A.1	1 000		1 000			
31		KDT HÀ BẮC	19/08	1185/08		BN 2555	CÁM 6A.1	2 950		2 950		PTCB	
32		KDT HÀ BẮC	19/08	1186/08		BN 0935	CÁM 6A.1	1 170		1 170		PTCB	
		Tàu chuyển tải						115 900	40 465	75 435			
		Tàu đang làm hàng						60 300	40 465	19 835			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	08/08	1165/08		HẢI NAM 85	CÁM 6A.10	30 800	28 575	2 225	DỖ		KDT CP:5.000 - CLM:15.000 - KVCP:10.800. CLM:17.000 - KDT CP:12.500
2		ĐIỆN VŨNG ÁNG	11/08	1168-B/08		VIỆT THUẬN 30-05	CÁM 5A.14	29 500	11 890	17 610	DỖ		
		Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)						55 600		55 600			
1		THAN MIỀN NAM	15/07	1087/07		VIỆT THUẬN 095-01	CÁM 5A.1	4 500		4 500			
								4 100		4 100			
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	11/08	1171/08		VIỆT THUẬN OCEAN	CÁM 6A.1	47 000		47 000			
		KHO G9-HÓA CHẤT						31 266	1 988	29 278			
		Tàu đã làm hàng						2 000	1 988	12			
1		NINH BÌNH	11/8	452	25/8	TB 1382	CỤC 1B	1 000	990	10	19/8	TD	
2		NINH BÌNH	19/8	805	31/8	BN - 1666	CÁM 7C	1 000	998	2	19/8	TD	
		Tàu đã làm lệnh						29 266		29 266			
1		SÔNG HỒNG	01/8	50	15/8	BN - 2566	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	
2		CP ĐVVT QNINH	01/8	52	15/8	BN - 2112	CỤC 1B	1 200		1 200		TD	
3		CP ĐVVT QNINH	02/8	71	16/8	BN - 2625	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	
4		CP HĂNG HẢI VN	02/8	72	16/8	BN - 1899	CÁM 7C	1 980		1 980		TD	
5		SÔNG HỒNG	04/8	90	18/8	BN - 2366	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	
6		THANH HOÁ	05/8	199	19/8	BN - 1879	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	
7		CẦU ĐUÔNG	10/8	416	24/8	HD 2095	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	
8		HẢI NAM NINH	11/8	567/6	25/8	BN 2225	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	
9		HẢI NỘI	12/8	494	27/8	BN - 1079	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	
10		CẦU ĐUÔNG	13/8	545	28/8	BN - 2189	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	
11		CẦU ĐUÔNG	14/8	620	29/8	BN - 2308	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	
12		CP ĐTTM&DV	15/8	644	30/8	HẢI ẦU 199	CỤC 1B	1 050		1 050		TD	
13		CP ĐTTM&DV	15/8	644	30/8	HẢI ẦU 199	CÁM 8A	1 050		1 050		TD	
14		XD CN MỎ	16/8	647	31/8	HD 2095	CÁM 8B	1 980		1 980		TD	

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 20 THÁNG 08 NĂM 2025

[illegible]

